

Số: 528 /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Khắc phục sạt lở sông Tiền thuộc ô bao tiêu vùng TTĐ2,
tổ 17, khóm Đông Hòa, phường Cao Lãnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt chủ trương và hỗ trợ nguồn kinh phí xử lý khắc phục khẩn cấp sạt lở, sụp lún bờ sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Theo Thông báo kết quả thẩm định số 458/SNN&MT-CCTL ngày 14/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Khắc phục Sạt lở sông Tiền thuộc ô bao tiêu vùng TTĐ2, tổ 17, khóm Đông Hòa, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1516/TTr-SNN&MT, ngày 30/01/2026, Báo cáo số 1768/BC-VPUBND ngày 23/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Khắc phục Sạt lở sông Tiền thuộc ô bao tiêu vùng TTĐ2, tổ 17, khóm Đông Hòa, phường Cao Lãnh với các nội dung chủ yếu như sau:

- Tên dự án: Khắc phục sạt lở sông Tiền thuộc ô bao tiêu vùng TTĐ2, Tổ 17, khóm Đông Hòa, phường Cao Lãnh.
- Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng): Chủ đầu tư thực hiện theo quy định.
- Địa điểm xây dựng: phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sao Việt.

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sao Việt.

- Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty TNHH địa chất - nền móng Phương Nam G.F.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Đồng Tháp.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại và cấp công trình chính: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm

8. Mục tiêu dự án: Khắc phục khẩn cấp sạt lở, sụp lún trên tuyến sông Tiền thuộc ô bao tiểu vùng TTĐ2, Tổ 17, khóm Đông Hòa, phường Cao Lãnh nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của những hộ dân sống trong khu vực; giao thông đi lại của người dân được thuận lợi kết hợp ngăn lũ, triều cường bảo vệ vườn cây ăn trái trong thời gian tới và mùa mưa lũ những năm tiếp theo.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

Tổng chiều dài tuyến kè bảo vệ: 227m.

- Cao trình đỉnh kè: +3,2m.

- Cao trình tim đường đan: +3,0m.

- Chiều rộng hành lang kè: 3,5m.

- Cao trình chân kè: +0,5m.

- Tường chắn bằng cừ dự ứng lực SW, loại cừ SW600B dài 20m có tiết diện 1000x600x120mm thiết kế cho đoạn sạt lở dài kè 33m.

- Tường chắn bằng cừ dự ứng lực SW, loại cừ SW600A dài 16m có tiết diện 1000x600x120 mm thiết kế cho đoạn còn lại dài 194m.

- Dầm mũ bao đầu cừ đỉnh kè 1150 x 1100 bằng bê tông cốt thép M300.

- Hành lang kè nhằm kết hợp giao thông xe 2,5 tấn bằng đan bê tông cốt thép mác 300, dày 0,1m, rộng 3,5m.

- Lan can kè bằng sắt tráng kẽm nhúng nóng cao 1,0m, trụ lan can bằng thép tấm cắt định hình dày 10mm, thanh lan can thép phi 76 và 60, dày 2,5mm.

- Lắp đặt cống thoát nước ống HDPE phi 315, dài 8m.

- Lắp hồ xói bằng thả bao cát 2,0m³ dài theo kè vị trí trên mặt bằng.
- Gia cố chân kè bằng rọ đá 5 x 2 x 0,3m, bố trí trên mặt bằng.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã hiệu
1.1 -Tiêu chuẩn áp dụng trong công tác thiết kế:		
1	Công trình thủy lợi - Thành phần, nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và báo cáo kinh tế - kỹ thuật	TCVN 12845:2020
2	Công trình thủy lợi – Quy trình thiết kế tường chắn công trình thủy lợi	TCVN 9152 : 2012
3	Công trình thủy lợi – Yêu cầu kỹ thuật đắp đê	TCVN 9165 : 2012
4	Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế.	TCVN 5574:2018
5	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575;2012
6	Bê tông thủy công và Hỗn hợp bê tông thủy công - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 8218-8228 : 2009
7	Công trình thủy lợi - Nền các công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế	TCVN 4253 : 2012
8	Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu	TCVN 9844 : 2013
1.2-Tiêu chuẩn áp dụng cho vật liệu, thi công và nghiệm thu:		
1	Công tác đất – Thi công và nghiệm thu.	TCVN 4447 : 2012
2	Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9361 : 2012
3	Công trình thủy lợi - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép thủy công	TCVN 13718 : 2023
4	Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật.	TCVN 7570 : 2006
5	Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.	TCVN 4506 : 2012
6	Bê tông – Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên.	TCVN 8828 : 2011
7	Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9394 : 2012
Và một số tiêu chuẩn, quy trình và quy phạm hiện hành khác.		

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: **18.878.559.000 đồng** (Bằng chữ: Mười tám tỷ, tám trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 16.045.693.556 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 449.139.479 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.190.159.163 đồng
- Chi phí khác: 294.587.730 đồng
- Chi phí dự phòng: 898.978.996 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 – 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2025.
- Kế hoạch bố trí vốn: Theo tiến độ thực hiện dự án.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

15. Các nội dung khác: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1 (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu trình thẩm định. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung trình phê duyệt theo đúng quy định.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1 có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư, tổ chức triển khai dự án đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng theo quy định. Tổ chức đầu tư, thanh quyết toán kết thúc dự án, thực hiện đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, PCT Nguyễn Thành Diệu;
- VPUBND: PCVP (Nam);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTQH (Lam).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Thành Diệu